

Bản án số: 99/2023/HS-ST

Ngày: 25-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hồng Khánh

2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Ủy Ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Bùi Quang Q, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16/01/1983 tại tỉnh Phú Thọ; Căn cước công dân số: 025083008183, cấp ngày 09/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Trú tại: Khu 3, xã M, huyện H, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Đình N (sinh năm 1947) và bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1949); Vợ, con: chưa.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2011, bị Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 02 năm tù (thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2011) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Ngày 11/10/2013, bị Công an thị xã P, tỉnh P xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi mua dâm.

- Ngày 07/8/2020, bị Công an phường Q, quận C, thành phố H xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Bùi Quang Q bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 03/9/2023; tạm giam ngày 06/9/2023 và hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1997; Địa chỉ: D9, phường T, thành phố B, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, trong lúc lên mạng xã hội Facebook, Bùi Quang Q nhìn thấy một tài khoản facebook có tên “*Bằng lái xe*” đăng nội dung quảng cáo nhận làm giấy phép lái xe mà không cần phải đi học, đi thi nên Q nhắn tin với trang facebook này đặt làm giấy phép lái xe hạng E. Sau khi trao đổi, hai bên thống nhất chi phí làm giấy phép lái xe hạng E là 8.000.000 đồng. Sau đó, Q cung cấp cho trang facebook nhận làm giấy phép lái xe hình ảnh chứng minh nhân dân của mình. Khoảng một tháng sau, Q nhận từ dịch vụ chuyển phát nhanh một Giấy phép lái xe hạng E, số 250210064172 mang tên Bùi Quang Q, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021, có giá trị đến ngày 24/10/2026.

Đến ngày 08/5/2023, thông qua một người tên T (*hiện chưa rõ lai lịch, trú huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, bạn của Quyển*) giới thiệu Q vào Nha Trang để lái xe cho một người Trung Quốc, tiền công mỗi ngày 500.000 đồng. Đến khuya ngày 09/5/2023, Q vào Nha Trang và liên lạc với ông Xie L (*sinh năm 1985, quốc tịch Trung Quốc*) đến đón Q tại sân bay. Sau đó, ông Xie L giao cho Q xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 60A-929.XX để điều khiển chở ông ông Xie L đi từ Nha Trang đến Hà Nội. Đến khoảng 10 giờ 40 phút ngày 09/5/2023, Q điều khiển xe ô tô 60A-929.XX lưu thông trên Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (hướng Quảng Ngãi đi Đà Nẵng) do chạy quá tốc độ tối đa cho phép (133/120 km/h) nên khi đi đến Km4+00 thuộc thôn La Bông, xã Hoà Tiến, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, Q bị lực lượng Đội Tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ số 5 thuộc Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an dừng xe để xử lý và Q xuất trình Giấy phép lái xe nói trên. Qua kiểm tra, lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện giấy phép lái xe này là giả nên chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý theo thẩm quyền. Sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội, Bùi Quang Q đã bỏ trốn. Đến ngày 03/9/2023, Q bị Công an huyện H, tỉnh P bắt giữ theo Quyết định truy nã số: 02/QĐTN-CSĐT (ĐTTH) ngày 10/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

Tang vật thu giữ:

- 01 GIẤY PHÉP LÁI XE, số: 250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, ngày sinh 16/01/1983, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Khu 3, X. Minh Hạc, H. Hạ Hoà, T. Phú Thọ, ghi Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021, có giá trị đến ngày 24/10/2026.

- 01 xe ô tô hiệu Mercedes, biển kiểm soát 60A-929.XX và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 600054XX, mang tên Lê Nhật H, do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/02/2021, biển số đăng ký 60A-929.XX, địa chỉ: Đường 1, ấp 3, X, X, Đ.

Tại Bản Kết luận giám định số: 412/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: GIẤY PHÉP LÁI XE, số:

250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, ngày sinh 16/01/1983, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Khu 3, X. Minh Hạc, H. Hạ Hoà, T. Phú Thọ, in Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 là Giấy phép lái xe giả.

Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Bùi Quang Q về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quang Q trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Q phạm tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Quang Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 GIẤY PHÉP LÁI XE, số: 250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, do Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 là giả do bị cáo Q đặt làm giả là chứng cứ của vụ án.

Đối với xe ô tô 60A-929.XX và Giấy chứng nhận đăng ký xe số 600054XX, mang tên Lê Nhật H, do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/02/2021, biển số đăng ký 60A-929.XX: Quá trình điều tra xác định, xe này thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Kiều L (*sinh năm 1997, trú D9, phường T, TP. B, tỉnh Đ*) và ngày 09/5/2023, chị L cho ông Xie L mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị L là đúng quy định nên không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Bùi Quang Q không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Bùi Quang Q nói lời sau cùng: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, lo cho cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà cũng như lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 09/5/2023, Bùi Quang Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 60A-929.XX lưu thông trên tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (hướng Quảng Ngãi đi Đà Nẵng), khi đi đến Km04+00 thuộc địa phận thôn La Bông, xã Hòa Tiên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - Bộ Công an dừng xe kiểm tra hành chính phát hiện Q sử dụng giấy phép lái xe giả số: 250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, ghi Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 nên đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý. Tại bản kết luận giám định số: 412/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

“GIẤY PHÉP LÁI XE, số: 250210064172, hạng E, thông tin Họ tên: Bùi Quang Q, ngày sinh 16/01/1983; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: Khu 3, X. Minh Hạc, H. Hạ Hoà, T. Phú Thọ, in Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 là Giấy phép lái xe giả”.

Hành vi của bị cáo Bùi Quang Q đã phạm vào tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Bùi Quang Q là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được việc làm giả, sử dụng con dấu, tài liệu giả không do cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền cấp là vi phạm pháp luật nhưng để lừa dối cơ quan chức năng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã lên trang mạng facebook đặt làm giả giấy phép lái xe hạng E mang tên Bùi Quang Q với giá 8.000.000 đồng; Q cung cấp thông tin cá nhân và hình ảnh chứng minh nhân dân cho trang mạng facebook. Khi bị lực lượng chức năng kiểm tra hành chính thì bị cáo Q đã xuất trình giấy phép lái xe giả nêu trên để lừa dối, đối phó với cơ quan chức năng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý giấy tờ, tài liệu, con dấu. Bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả để lừa dối cơ quan chức năng, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 60A-929.XX là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông nhưng chưa đủ điều kiện theo quy định.

[3] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Bùi Quang Q có nhân thân xấu, ngày 26/12/2011, bị Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh L xử phạt 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Ngày 11/10/2013, bị Công an thị xã P, tỉnh P xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi mua dâm và ngày 07/8/2020, bị Công an phường Q, quận C, thành phố H xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi hành vi phạm tội của bị cáo bị

phát hiện và bị khởi tố bị cáo đã không có mặt theo giấy triệu tập của Cơ quan Cảnh sát điều tra, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, làm kéo dài vụ án, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo Quyết định truy nã, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để bị cáo có điều kiện cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Quang Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Quang Q làm công việc lao động phổ thông, có thu nhập nên cần áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 GIẤY PHÉP LÁI XE, số: 250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, do Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 là giả do bị cáo Q đặt làm giả trên mạng facebook là chứng cứ của vụ án nên căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự nên cần tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

+ Đối với xe ô tô 60A-929.XX và Giấy chứng nhận đăng ký xe số 600054XX, mang tên Lê Nhật H, do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 25/02/2021, biển số đăng ký 60A-929.XX: Quá trình điều tra xác định, xe này thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Kiều L. Ngày 09/5/2023, chị L cho ông Xie L mượn làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Linh là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Đối với đối tượng sử dụng facebook có tên tài khoản “*Bằng lái xe*” đã làm giả giấy phép lái xe cho Bùi Quang Q và đối tượng giao giấy phép lái xe giả cho Q. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[10] Đối với Xie Lianming: Khi thuê Q lái xe cho mình, Xie L không biết giấy phép lái xe hạng E của Q là giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với hành vi điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định của Bùi Quang Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an để xử lý theo quy định là có căn cứ.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy, mức đề nghị nêu trên là chưa thỏa đáng, chưa phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Bùi Quang Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Q phạm tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên xử,

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 9 năm 2023.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo Bùi Quang Q số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 GIẤY PHÉP LÁI XE, số: 250210064172, hạng E, mang tên Bùi Quang Q, do Sở GTVT tỉnh Phú Thọ cấp ngày 24/10/2021 do Q đặt làm giả là chứng cứ của vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Bùi Quang Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo/Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đức Thiện